

Số: 72/2020/QĐST-HNGĐ

Bắc Giang, ngày 17 tháng 3 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC GIANG

Căn cứ vào khoản 4 Điều 397, Điều 212, Điều 213 và Điều 149 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 94/2020/TLST-HNGĐ, ngày 09 tháng 3 năm 2020 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

***Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:**

1, Chị Trương Thị Thiên Th, sinh năm 1996; HKTT: Thôn ThH, xã Th Ph, huyện ĐP, tỉnh Bình Phước.

2, Anh Hoàng Văn H, sinh năm 1989; HKTT: Thôn Tr, xã TT, thành phố BG, tỉnh BG.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Giữa chị Trương Thị Thiên Th và anh Hoàng Văn H kết hôn ngày 08/11/2019 trên cơ sở tự nguyện và đăng ký kết hôn tại UBND xã TT, thành phố BG. Sau khi kết hôn hai người chung sống được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng là do bất đồng quan điểm, không hòa hợp trong cuộc sống dẫn đến va chạm, lạnh nhạt và mất lòng tin đối với nhau. Mặc dù hai người đã cố gắng tìm cách khắc phục nhưng không có kết quả nên đã sống ly thân mỗi người một nơi. Do vậy, cả chị Th và anh H cùng làm đơn đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Sau khi thụ lý đơn yêu cầu thuận tình ly hôn, Tòa án đã tiến hành hòa giải để vợ chồng đoàn tụ nhưng chị Th và anh H đều xác định tình cảm vợ chồng không còn nên giữ nguyên yêu cầu đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Chị Th và anh H không có con chung, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

[3] Về tài sản chung, công sức đóng góp, công nợ chung: Chị Th và anh H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí Tòa án: Giữa chị Th và anh H thống nhất thoả thuận để chị Th chịu cả số tiền lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Trương Thị Thiên Th và anh Hoàng Văn H.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Trương Thị Thiên Th nhận chịu cả 300.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai số: AA/2016/0000973 ngày 09/3/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bắc Giang. Xác nhận chị Th đã nộp xong lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- Chi Cục THADS TP.Bắc Giang;
- VKSND TP.Bắc Giang;
- UBND xã TT, TP Bắc Giang;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hằng